

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TW**

HỒ THỊ THẢO

**BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY DI SẢN VĂN HÓA CỦA
NGƯỜI Ê ĐÊ VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH
TẠI ĐẮK LẮK**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ QUẢN LÝ VĂN HÓA
Khóa 1 Tây Nguyên (2015 – 2017)**

Hà Nội, 2017

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ
PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

Người hướng dẫn khoa học: TS. Lương Thanh Sơn

Phản biện 1: PGS. TS Nguyễn Thị Phương Châm

Phản biện 2: PGS.TS Trần Đức Ngôn

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương
Vào hồi: 10h ngày 7 tháng 1 năm 2018

Có thể tìm hiểu luận văn tại:
- Thư viện trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Là một trong năm tỉnh thuộc khu vực Tây Nguyên, Đắk Lắk từ lâu đã được biết đến là địa bàn sinh sống của nhiều dân tộc thiểu số như Ê đê, M'ông, Jrai... Trong đó, chiếm số lượng đông đảo phải kể đến là dân tộc Ê đê, địa bàn cư trú của họ chủ yếu là thành phố Buôn Ma Thuột, và các huyện Krông Búk, Krông Năng, Krông Pắc, Cư M'gar... Các giá trị văn hóa của người Ê đê vô cùng phong phú. Trong giai đoạn hiện nay cùng với quá trình đô thị hóa, sự giao lưu văn hóa với các dân tộc khác trên cả nước và sự giao lưu hội nhập quốc tế đã làm cho các giá trị văn hóa ấy bị biến đổi và mai một.

Du lịch văn hóa là một xu thế đang rất được ưu chuộng trong thời gian gần đây. Nhận thức được điều đó các nhà quản lý văn hóa và du lịch của Đắk Lắk cũng đã có những chính sách cụ thể tiến hành khai thác tiềm năng của các giá trị văn hóa trong đó có văn hóa của người Ê đê để phục vụ cho du lịch góp phần phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Tuy nhiên vấn đề đặt ra là làm sao lựa chọn giá trị tiêu biểu nhất để đưa vào khai thác; khai thác như thế nào để giá trị văn hóa không bị biến dạng và việc quản lý các hoạt động văn hóa trong lĩnh vực này tương đối khó khăn do nhiều yếu tố kinh phí còn hạn hẹp, nguồn lực hạn chế và cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng tốt nhu cầu... Chính vì thế cho nên trong thời gian qua công tác bảo tồn phát huy di sản văn hóa người Ê đê gắn với du lịch vẫn còn nhiều bất cập và chưa tạo sản phẩm du lịch đặc thù tạo thương hiệu cho Đắk Lắk so với các tỉnh thành khác trong cả nước từ đó giới thiệu được các giá trị văn hóa của người Ê đê nói riêng và các dân tộc trong tỉnh nói chung với đông đảo du khách trong và ngoài nước góp phần bảo tồn các giá trị văn hóa đặc sắc của địa phương mình.

2. Lịch sử nghiên cứu

Các công trình nghiên cứu về văn hóa của người Ê đê, các phong tục, tín ngưỡng, lễ hội... Nghiên cứu, sách, báo, tạp chí về buôn làng, đời sống, cộng đồng tập quán, cư trú của người Ê đê. Các công trình đã đề cập và phân tích khá sâu sắc những giá trị văn hóa truyền thống của người Ê đê và công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống đó. thực trạng, tác động của quá trình toàn cầu hóa, công nghiệp hóa – hiện đại hóa đến bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số ở Đắk Lắk. Bên cạnh đó cũng đã đưa ra một số giải pháp để có thể bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số ở Đắk Lắk nói chung và người Ê đê nói riêng. Tuy nhiên vấn đề bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa gắn với phát triển du lịch thì chưa đề cập đến.

Các công trình nghiên cứu về di sản văn hóa và quản lý di sản văn hóa và du lịch thời gian vừa qua có rất nhiều công trình nghiên cứu xác định rõ tầm quan trọng của di sản văn hóa, bảo tồn di sản văn hóa trong quá trình phát triển đất nước và cũng chỉ rõ vai trò của quản lý nhà nước, trách nhiệm của các cấp, các ngành và của cộng đồng trong bảo tồn di sản văn hóa cũng như phát triển du lịch. Bên cạnh đó cũng cho rằng vai trò của du lịch cũng là nhân tố để góp phần bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa tuy nhiên cách thức như thế nào, cụ thể phải làm những việc gì thì bài viết chưa thấy đề cập đến.

Như vậy, đã có rất nhiều bài viết, công trình nghiên cứu về văn hóa của người Ê đê, về du lịch, về những khía cạnh trong bảo tồn và phát huy giá trị di sản gắn với du lịch thế nhưng cho đến nay vẫn chưa có một nghiên cứu nào đi sâu vào vấn đề bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của người Ê đê gắn với phát triển du lịch tại Đắk Lắk. Các nghiên cứu của những người đi trước là tiền đề, cơ sở, nguồn tài liệu giúp tôi đi sâu vào

nghiên cứu đề tài “*Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa của người Ê đê với phát triển du lịch tại Đắk Lắk*”.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Khẳng định các giá trị di sản văn hóa của người Ê đê, đề xuất các giải pháp, định hướng nhằm bảo tồn và phát huy di sản văn hóa của người Ê đê với phát triển du lịch tại Đắk Lắk.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Nghiên cứu các nội dung về lý luận, phương pháp luận về di sản văn hóa và phát triển du lịch.

Phân tích thực trạng hoạt động bảo tồn văn hóa của người Ê đê gắn với du lịch tại Đắk Lắk.

Tìm hiểu những ưu điểm và hạn chế, từ đó đề xuất một số giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của người Ê đê tại Đắk Lắk với phát triển du lịch, đưa di sản văn hóa người Ê đê thành sản phẩm phục vụ du lịch tại Đắk Lắk.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Hoạt động bảo tồn và phát huy di sản văn hóa của người Ê đê với phát triển du lịch

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa của người Ê đê gắn với phát triển du lịch tại Đắk Lắk. Chọn một số điểm : Buôn Akõ Dông, buôn Kõ Tam ở thành phố Buôn Ma Thuột, Buôn Sah B -xã EaTul- huyện Cư M'gar.

Thời gian: từ 1/2015 đến 7/2017. Tuy nhiên để mang tính khách quan và toàn diện hơn luận văn cũng đề cập đến khoảng thời gian trước năm 2005 và sau năm 2017

5. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu tác giả đã sử dụng các phương pháp sau:

Phương pháp điền dã:

Phương pháp hệ thống - cấu trúc

Phương pháp tổng hợp, phân tích

6. Những đóng góp của luận văn

Đề tài sẽ góp phần hệ thống hóa một số vấn đề lý luận và thực tiễn trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống qua phát triển du lịch. Trên cơ sở đánh giá thực trạng bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của người Ê đê và phát triển du lịch tại Đắk Lắk sẽ giúp cho việc xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể nhằm khai thác có hiệu quả các giá trị văn hóa truyền thống phục vụ cho phát triển du lịch nâng cao đời sống cho cộng đồng dân cư đồng thời bảo tồn và phát huy được các giá trị truyền thống của người Ê đê trước nguy cơ bị mai một.

Luận văn được thông qua có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo cho công tác nghiên cứu khác về người Ê đê và công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của tộc người và phát triển du lịch.

7. Bố cục của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và phụ lục, luận văn gồm có 03 chương.

Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ KHÁI QUÁT VỀ NGƯỜI Ê ĐÊ Ở TỈNH ĐẮK LẮK

1.1. Cơ sở lý luận

1.1.1. Khái niệm

1.1.1.1. Văn hóa

Được trích dẫn theo Unesco, Chủ tịch Hồ Chí Minh, đặc biệt Nghị quyết Trung ương 5, khóa 8

1.1.1.2. Khái niệm di sản văn hóa.

Được trích dẫn trong điều 1 Luật Di sản văn hóa, ban hành năm 2001, sửa đổi bổ sung năm 2009.

1.1.1.3. Khái niệm quản lý

Thuật ngữ quản lý có nhiều cách hiểu khác nhau. Theo nghĩa rộng, quản lý là hoạt động có mục đích của con người. Theo nghĩa hẹp, quản lý là sự sắp đặt, trông nom công việc. Theo nghĩa thông thường, phổ biến nhất: “Quản lý là hoạt động tác động một cách có tổ chức và định hướng của chủ thể quản lý vào một đối tượng để điều chỉnh các quá trình phát triển xã hội và hành vi của con người, nhằm duy trì tính ổn định và phát triển đối tượng theo những mục tiêu đề ra”. Trong văn hóa có 2 dạng quản lý:

- *Quản lý Nhà nước về lĩnh vực văn hóa*: Đây là dạng quản lý mà chủ thể quản lý dựa vào hệ thống pháp luật của Nhà nước, sự hướng dẫn của cơ quan hành chính Nhà nước để thực hiện hóa vào từng di sản cụ thể. Đề cao vai trò chủ thể của cộng đồng trong việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dưới hình thức tự quản

Sự tự quản của cộng đồng:

Hình thức quản lý của cộng đồng dựa trên sự đồng thuận tự nguyện của người dân, cộng đồng hiểu rõ nhất về bản sắc văn hóa của họ và có quyền trước hết trong việc quyết định lựa chọn đối tượng văn hóa mà họ muốn bảo tồn. cộng đồng cần tự nhận thức vai trò của chính mình, đồng thời được khuyến khích trong vấn đề lưu truyền gìn giữ các di sản văn hóa thì vai trò tự quản của cộng đồng sẽ phát huy hết tác dụng.

1.1.1.4. Khái niệm du lịch

Trích khái niệm du lịch và du lịch văn hóa theo Luật du lịch đã được ban hành.

1.1.1.5. *Bảo tồn*

Bảo tồn là phương thức, biện pháp giữ gìn các giá trị văn hóa tồn tại với xã hội, hiện nay có nhiều quan điểm khác nhau về bảo tồn, nhưng có ba quan điểm chính được nghiên cứu và áp dụng thường xuyên là quan điểm bảo tồn nguyên vẹn, quan điểm bảo tồn trên cơ sở kế thừa, bảo tồn phát triển.

1.1.1.6. *Phát huy*

Đối với di sản văn hóa, phát huy có nghĩa là tiến hành các biện pháp, cách thức thích hợp để làm tỏa sáng một cách tốt nhất, có hiệu quả nhất những giá trị hàm chứa bên trong các di sản văn hóa nhằm đem lại những lợi ích thiết thực nhất cho từng đối tượng cụ thể.

Trong trường hợp của luận văn nhiệm vụ bảo tồn và phát huy các giá trị của di sản văn hóa là cần thiết trong hoạt động du lịch vì đây là nguồn tài nguyên quan trọng cho du lịch vấn đề là phải nghiên cứu lựa chọn những giá trị nào cần khai thác để phục vụ du lịch và tùy thuộc vào từng di sản mà có hướng bảo tồn và phát huy cho phù hợp.

1.1.2. *Quan điểm của Đảng, Nhà nước*

Quan điểm của Đảng, Nhà nước về bảo tồn và phát huy di sản văn hóa được thể hiện qua các chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng cụ thể: từ hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII đã ra nghị quyết riêng về xây dựng và phát triển *nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc* cho đến nay vấn đề bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa của dân tộc luôn được nêu lên và cụ thể hóa trong một số văn bản sau: chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020 định hướng 2030, Quyết định số 581/QĐ-TTg ngày 06/5/2009 Quyết định số 1270/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020”, Quyết định số 201/QĐ-TTg, ngày 22/01/2013 của thủ tướng Chính phủ về phê

duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”

Để thực hiện chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước về vấn đề trên tỉnh Đắk Lắk đã ban hành nhiều văn bản để thực hiện công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của các dân tộc cũng như phát triển du lịch trong tỉnh nói chung và người Ê đê nói riêng

1.1.3. Cơ sở pháp lý

Luật di sản văn hóa, Luật Du lịch Cùng với Công ước về việc bảo vệ di sản văn hóa tự nhiên thế giới, Hiến chương quốc tế về du lịch văn hóa mà Việt Nam đã tham gia tạo cơ sở pháp lý vững chắc giúp cho công tác quản lý Nhà nước về văn hóa và du lịch thật sự hiệu quả.

1.1.3. Mối quan hệ giữa di sản văn hóa và phát triển du lịch.

Di sản văn hoá và hoạt động phát triển du lịch có mối quan hệ hữu cơ, tương hỗ mật thiết với nhau. Đây là mối quan hệ biện chứng cần được nhìn nhận một cách khách quan và đầy đủ để xây dựng định hướng khai thác có hiệu quả các giá trị di sản văn hóa phục vụ phát triển du lịch và xây dựng các chính sách phù hợp để du lịch có thể có những đóng góp tích cực và trách nhiệm nhất cho hoạt động bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa.

1.1.4. Các nguyên tắc cơ bản của quá trình quản lý di sản văn hóa với phát triển du lịch

Quản lý có trọng tâm trọng điểm Không phá vỡ không gian, không làm biến đổi cảnh quan thiên tạo, nhân tạo vốn có.

Bảo vệ môi trường sinh thái tự nhiên và môi trường sinh thái nhân văn. Khai thác phải luôn đi đôi với công tác bảo tồn. Tôn trọng và đặt lợi ích của cộng đồng cư dân bản địa lên trước hết trên hết và xuyên suốt.

Đảm bảo hài hòa lợi ích nhiều mặt của du khách – cư dân bản địa – hãng lữ hành.

Xuất phát từ thực tế, bám sát thực tế đây là nguyên tắc quan trọng vì tùy vào tình hình thực tế để có biện pháp bảo tồn và phát huy di sản văn hóa cho phù hợp và bám sát thực tế để điều chỉnh những hạn chế trong quá trình thực hiện.

1.2. Khái quát về người Ê đê ở tỉnh Đắk Lắk

1.2.1. Địa bàn cư trú và phân bố dân cư

Tỉnh Đắk Lắk nằm ở trung tâm Tây Nguyên có vị trí chiến lược quan trọng cả về kinh tế, chính trị và quốc phòng - an ninh, không chỉ đối với Tây Nguyên mà đối với cả nước, có diện tích tự nhiên 1.312.537 km², dân số hơn 1.733.113 người (tính đến năm 2009). Gồm 47 dân tộc cùng sinh sống, trong đó người Việt chiếm 67%, các dân tộc thiểu số chiếm khoảng 33% dân số riêng đồng bào dân tộc Ê đê là dân tộc tại chỗ có dân đông nhất chiếm 17,2% tổng dân số và 52,2% dân số người dân tộc thiểu số.

1.2.2. Người Ê đê ở địa bàn khảo sát

1.2.2.1. Huyện Cư M'gar:

Nằm ở phía bắc tỉnh Đắk Lắk, có vị trí quan trọng; giàu tiềm năng lợi thế để phát triển kinh tế xã hội, với tổng diện tích tự nhiên là 82.443 ha, dân số 164. 897 người, có 17 đơn vị hành chính(2 thị trấn và 15 xã) với 184 thôn, buôn, tổ dân phố; 24 dân tộc anh em cùng sinh sống, cơ cấu thành phần dân tộc chính như sau: dân tộc Kinh chiếm 58,57%, Ê đê: 36,42%, còn lại là các dân tộc khác[26, tr.1389]

* **Buôn Sah B:** Thuộc xã EaTul huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk. Xã Ea Tul là một trong những đơn vị có dân tộc Ê đê sinh sống nhiều nhất trên toàn huyện, nơi đây cũng là cái nôi văn hoá vùng Ê đê (thuộc nhóm Ê đê Adham), quê hương của sử thi Đam San - dấu chân Dăm Di trên tảng đá tại Bến nước Ea Sah của buôn Sah B là một huyền thoại truyện cổ tích độc đáo.

1.2.2.2 Thành phố Buôn Ma Thuột

Có diện tích tự nhiên 37.718 ha với 331.262 người(2010) gồm 40 dân tộc anh em trong đó dân tộc thiểu số là 55.631 người. Thành phố có 21 đơn vị hành chính gồm 13 phường, 8 xã trong đó có 28 thôn buôn, tổ dân phố (72 thôn, 141 tổ dân phố và 33 buôn). Đặc biệt trong đó có 7 buôn đồng bào dân tộc Ê đê trong nội thành.[26, tr.1325]

Buôn Akõ Dông: Nằm ở phường Tân Lợi thành phố Buôn Ma Thuột đây là một trong số 7 buôn của đồng bào dân tộc Ê đê trong nội thành, còn có tên gọi khác là: Cô Thôn với số dân hơn 300 người.

Buôn Kõ Tam: nằm ở xã EaTu thuộc thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Đây là địa bàn cư trú chủ yếu của người Ê đê Kpã, gồm các dòng họ như: Êban, Niê, Ayun, Byă...

1.3. Di sản văn hóa đặc trưng của người Ê đê

Người Ê đê là một trong những dân tộc mang đậm dấu ấn của văn hóa mẫu hệ cùng với tín ngưỡng vạn vật hữu linh trải qua bao thăng trầm lịch sử họ đã sáng tạo ra nhiều giá trị về văn hóa vật chất và tinh thần nổi tiếng, đặc trưng, tiêu biểu cho nền văn hóa Tây Nguyên. Có thể kể đến như sau:

1.3.1. Di sản văn hóa vật thể

Di sản văn hóa vật thể của người Ê đê bao gồm: Nhà ở(Sang dök - nhà sàn dài), Trang phục, đồ dùng sinh hoạt hằng ngày Công cụ sản xuất hằng ngày gồm có: cái riu, cái Kgã (xà gạc), cái Wãng briêng (cuốc nhỏ), Wãng Wit (nạo cỏ rẫy), gùi,..... Nhạc cụ dân tộc: ngoài cồng chiêng còn phải kể đến các loại nhạc cụ của dân tộc như: Đinh năm, Đinh tut, Kipa, Đinh tac ta,...thế nhưng, do ảnh hưởng mặt trái của cơ chế thị trường, ảnh hưởng của văn hóa hiện đại phương Tây, sự khan hiếm nguồn vật liệu gỗ... đã làm cho các giá trị di sản văn hóa ấy đã và đang bị mai một .

1.3.2. Di sản văn hóa phi vật thể

Với người Ê đê di sản văn hóa phi vật thể có thể kể đến như: tiếng nói, chữ viết; tín ngưỡng dân gian, nghi lễ vòng đời; nghi lễ nông nghiệp; nghệ thuật diễn xướng, sử thi trong đó Cồng chiêng là di sản văn hóa quý báu của người Ê đê, được coi là vật thiêng nhất, có giá trị nhất trong mỗi gia đình, dòng họ. Nó là thể giới tinh thần, là bản sắc văn hóa độc đáo của người Ê đê và đã được Unesco công nhận là di sản văn hóa phi vật thể và truyền khẩu của nhân loại. Hiện nay di sản văn hóa phi vật thể cũng đang có nguy cơ mai một cần được quan tâm gìn giữ và phát huy.

Tiểu kết

Nhận thức đúng về các giá trị văn hóa của người Ê đê nói riêng và một số dân tộc tại chỗ khác tại Đắk Lắk nói chung là vô cùng phong phú và riêng biệt trong đó có cả giá trị văn hóa được UNESCO công nhận như: Văn hóa cồng chiêng hay các sử thi huyền thoại, các lễ hội độc đáo... cùng với những gì mà thiên nhiên đã ban tặng cho vùng đất cao nguyên như: hệ sinh thái rừng phong phú, các thác nước hùng vĩ, khí hậu mát mẻ, ... Đây là một trong những điều kiện thuận lợi cho du lịch đặc biệt là du lịch văn hóa phát triển. Thời gian qua chính quyền và nhân dân tại đây đã có những hành động cụ thể mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng đã bảo tồn được về cơ bản những giá trị văn hóa . Tuy nhiên để bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa đó trước sự biến đổi và mai một cũng như tận dụng lợi thế đó để phát triển du lịch thì vẫn còn nhiều bất cập. Vấn đề là phải làm sao vừa bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa ấy vừa đảm bảo cho du lịch phát triển là một thách thức lớn nhất hiện nay của các nhà quản lý về văn hóa và du lịch của tỉnh nhà.

Chương 2: THỰC TRẠNG BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY DI SẢN VĂN HÓA CỦA NGƯỜI Ê ĐÊ VỚI DU LỊCH TẠI ĐẮK LẮK

2.1. Chủ thể quản lý văn hóa và du lịch

2.1.1. Chủ thể quản lý văn hóa và du lịch ở Trung Ương.

Hiện nay, cơ quan tham mưu trực tiếp cho Chính phủ về quản lý văn hóa và du lịch là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; chủ trì, phối hợp với các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện quản lý nhà nước về văn hóa. Tổng cục du lịch, Cục Di sản Văn hóa và Cục văn hóa cơ sở trực thuộc Bộ và là cơ quan hành chính giúp Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý các mặt về văn hóa và Du lịch.

2.1.2. Ở địa phương.

Cấp tỉnh: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Đắk Lắk là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao, du lịch và quảng cáo (trừ quảng cáo trên báo chí, mạng thông tin máy tính và xuất bản phẩm) ở địa phương,

Cấp huyện: Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quản lý nhà nước về văn hóa theo phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về văn hóa tại địa phương. Phòng Văn hóa, Thông tin là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về văn hóa và du lịch.

Cấp xã: Quản lý văn hóa xã có phó chủ tịch theo dõi khối văn hóa xã hội và một công chức văn hóa xã hội. Thực hiện theo Thông tư số 06/2012/TT-BNV của Bộ Nội vụ, ngày 30/10/2012,

2.2. Công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa của người Ê đê tại Đắk Lắk

2.2.1. Quản lý của Nhà nước

Để bảo tồn và phát huy di sản văn hóa, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hành Chỉ thị số 08/CT-UB, ngày 21/4/1994 về việc bảo tồn văn hóa công chiêng; Chỉ thị 05/2003/CT-UB, ngày 24/4/2003 về việc tăng cường công tác bảo vệ di sản văn hóa ở Đắk Lắk; Chỉ thị 25/2006/CT-UBND về việc bảo tồn phát huy di sản văn hóa các dân tộc Đắk Lắk; Nghị quyết số 10/2007/NQ-HĐND, về bảo tồn, phát huy di sản văn hóa công chiêng Đắk Lắk giai đoạn 2007-2010, Nghị quyết 03/2010/NQ-HĐND ngày 9 tháng 7 năm 2010 về việc dạy tiếng Ê đê trong trường Tiểu học và Trung học cơ sở, giai đoạn 2010-2015, Nghị quyết 05/2015/NQ-HĐND. Qua việc triển khai các chỉ thị, Nghị quyết đã giúp cho công tác quản lý Nhà nước về văn hóa đạt được những kết quả đáng ghi nhận thể hiện sự quan tâm của chính quyền các cấp đến di sản văn hóa của người Ê đê. Từ đó đã thay đổi nhận thức của đại bộ phận cán bộ và nhân dân trong tỉnh về vai trò của văn hóa và tạo sự chuyển biến rõ rệt về bảo tồn và phát huy di sản văn hóa của đồng bào các dân tộc Đắk Lắk góp phần giữ gìn giá trị văn hóa dân tộc

2.2.2. Quản lý của cộng đồng

Trước hết, phải kể đến các già làng, trưởng buôn, các nghệ nhân và các trí thức người dân tộc Ê đê. Tiếp theo, là lực lượng trí thức người Ê đê cũng đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc mình. Bên cạnh đó, một số con em người Ê đê cũng rất có ý thức sưu tầm các hiện vật có giá trị của dân tộc mình, khiến nó có thể trở thành những hiện vật trưng bày phục vụ cho du lịch. Điều này vừa góp phần bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc vừa giới thiệu được những đặc trưng văn hóa của dân tộc mình cho bạn bè trong nước và thế giới. Một số buôn Ê đê ở Đắk Lắk đã được chính quyền quy

hoạch và khuyến khích người dân bản địa làm du lịch. Điều này vừa góp phần phát triển kinh tế, nâng cao đời sống buôn làng, vừa bảo lưu được văn hóa truyền thống của người Ê đê. Chính ý thức của cư dân bản địa sẽ là nguồn động lực, cơ sở vững chắc để bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Ê đê ở Đắk Lắk.

2.3. Thực trạng du lịch tại Đắk Lắk

Trong thời gian qua, du lịch Đắk Lắk đã có những bước phát triển tích cực. Điều kiện kết cấu hạ tầng giao thông từng bước được đầu tư xây dựng, nâng cấp, công tác bồi dưỡng nhân lực chú trọng, các cơ sở lưu trú tăng lên về số lượng và chất lượng. Ngoài ra còn có các hộ gia đình tham gia dịch vụ lưu trú theo hình thức Homestay. Đây là lợi thế trong vấn đề phục vụ nhu cầu của nhu khách.

So với tiềm năng, thế mạnh, kết quả phát triển du lịch của Đắk Lắk thời gian qua còn khá khiêm tốn. Thế mạnh của Đắk Lắk là du lịch sinh thái và du lịch văn hóa nhưng hiện nay, sản phẩm du lịch sinh thái còn chủ yếu dựa vào thiên nhiên, chưa được quan tâm đầu tư đúng mức. Du lịch văn hóa vốn rất đặc sắc và có thể xây dựng thành những sản phẩm du lịch đặc thù của địa phương nhưng chưa được khai thác tốt. Một số di tích văn hóa, lịch sử đã xuống cấp nghiêm trọng nhưng chưa được đầu tư tôn tạo, tu bổ kịp thời. Hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch còn đơn điệu, không thường xuyên, chủ yếu mới ở phạm vi trong nước, chưa vươn ra được nước ngoài do khó khăn, hạn chế về kinh phí.

2.4. Khai thác và phát huy di sản văn hóa phục vụ du lịch

2.4.1. Quản lý Nhà nước

Để xây dựng một nền văn hóa hội nhập trong đồng bào Ê đê nhưng vẫn lưu giữ được bản sắc văn hóa của dân tộc mình, chính quyền Đắk Lắk đã có nhiều chủ trương, biện pháp như khơi dậy và tổ chức lại những sinh hoạt truyền thống như những Tuần văn hóa thể thao dân tộc 2

năm/lần có thi đánh cồng chiêng, chơi nhạc cụ dân tộc, ca hát, nhảy múa, cùng các trò thể thao và các trò vui chơi lành mạnh khác.... Có những biện pháp cụ thể, thiết thực để bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa người Ê đê gắn với du lịch.

Ngành văn hóa chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và phối hợp với một số cơ quan thực hiện các biện pháp có tác động tích cực đến việc bảo tồn và phát huy văn hóa truyền thống ở các buôn Ê đê như bảo tàng tỉnh Đắk Lắk, Trung tâm văn hóa tỉnh, Đoàn ca múa Đắk Lắk, Viện Nghiên cứu Văn hóa, Viện Khảo cổ học, Viện Dân tộc học tiến hành điều tra, nghiên cứu, thực hiện các đề tài khoa học:

Tham mưu cho Tỉnh tạo điều kiện để các nghệ nhân tham gia các sự kiện lớn của đất nước do Bộ VH-TT-DL tổ chức, Tiến hành khôi phục các nghề thủ công truyền thống.

Tổ chức các lễ hội như: lễ hội cà phê BMT hay xây dựng các sản phẩm văn hóa đặc trưng phục vụ cho du lịch năm 2017 chương trình có tên gọi “*Đắk Lắk – Âm vang đại ngàn*”

Phát triển du lịch ở các buôn làng. Riêng Thành phố Buôn Ma Thuột đã chọn 03/33 buôn có điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch là Buôn Akõ Đông-phường Tân Lợi; Buôn Tuôr-xã Hòa Phú; Buôn Kmrông Prong B-xã EaTu (trong đó, buôn Kmrông Prong B được chọn xây dựng Buôn Văn hóa-Du lịch với loại hình du lịch “homestay”).

Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục cho thế hệ trẻ người bản địa có ý thức, tự hào, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của dân tộc mình.

2.4.2. Sự tự quản của cộng đồng

2.4.2.1. Chủ thể văn hóa - người Ê đê

Già làng cùng với chính quyền địa phương họp dân, thống nhất quy định đồng ý cho dân làm nhà xây theo kiến trúc hiện đại của người Kinh,

nhưng phải làm phía sau lưng ngôi nhà dài truyền thống. Ai không nghe buôn làng xử phạt, dỡ bỏ.

Tỉnh nguyện mở lớp dạy đánh chiêng, chơi nhạc cụ dân tộc Ê đê cho thế hệ trẻ, thanh niên các buôn làng.

Tập trung phát huy nghề truyền thống dệt thổ cẩm đã liên kết với các đơn vị làm du lịch trên địa bàn tỉnh để quảng bá, thu hút khách du lịch đến tham quan và mua sắm.

Duy trì các gia đình mẫu hệ, sinh hoạt bến nước.

Bên cạnh đó, cũng có rất nhiều trí thức người Ê đê đã tiến hành các công tác sưu tầm, nghiên cứu văn hóa truyền thống của dân tộc mình, có nhiều công trình nghiên cứu còn được in thành sách và phổ biến rộng rãi trong và ngoài nước.

Ngoài ra, để bảo vệ các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của dân tộc mình trước nguy cơ mai một và biến mất, có nhiều người con của dân tộc Ê đê đã tìm cách sưu tầm các hiện vật cổ của dân tộc mình.. Một số trí thức trong dòng họ đã cùng nhau góp tiền mua gỗ dựng lại nhà dài cho cha mẹ. Hay Hợp tác xã dệt thổ cẩm có đơn đặt hàng tại buôn Tong Jũ (thành phố Buôn Ma thuật), xã EaTul (huyện Cư M'gar) ... Chính những việc làm thiết thực này đã có ý nghĩa rất lớn trong việc bảo tồn văn hóa truyền thống của người Ê đê, đồng thời giáo dục ý thức tộc người cho con cháu thế hệ sau. Tuy nhiên những việc làm trên của người dân được thực hiện theo kiểu tự phát chưa phần lớn không có sự kết nối, không theo quy hoạch để phù hợp với quy hoạch và định hướng chung của tỉnh. Do vậy rất cần có sự tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn và động viên của cơ quan quản lý.

2.4.2.2. Hoạt động xã hội hóa

Một số cá nhân, doanh nghiệp đã và đang đầu tư vào lĩnh vực du lịch văn hóa tạo ra nhiều điểm vui chơi giải trí cho nhân dân tỉnh cũng như khách du lịch trong và ngoài nước khi đến với Buôn Ma Thuật, Đắk Lắk.

Thông qua đó giới thiệu được những nét văn hóa đặc trưng của các dân tộc thiểu số ở Đắk Lắk nói chung và người Ê đê nói riêng góp phần bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa người Ê đê gắn với phát triển du lịch. Có thể kể đến như: làng cà phê Trung Nguyên, khu du lịch sinh thái đồi thông, khu du lịch sinh thái Cộng đồng Kõ Tam. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều tồn tại vì đây là một công ty tư nhân do đó thường đặt lợi ích kinh tế lên trên cộng với việc không có chuyên môn sâu về văn hóa nên rất dễ dẫn đến việc chạy theo yêu cầu của du khách, hoặc phục dựng không đúng hoàn toàn với nguyên bản của văn hóa lâu dần sẽ làm biến dạng các giá trị văn hóa vốn có.

2.5. Thanh tra, kiểm tra

Thực hiện chỉ đạo và phối hợp với các ban ngành của TW và địa phương, Sở VH-TT-DL thường xuyên tổ chức công tác thanh kiểm tra trong lĩnh vực văn hóa và du lịch về các vấn đề thực hiện chủ trương đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nắm bắt được tình hình về hoạt động văn hóa và du lịch kịp thời xử lý những vi phạm, tìm ra những hạn chế để khắc phục trong quá trình quản lý. Để nâng cao hiệu quả quản lý trong thời gian tới các cơ quan ban ngành cần tiếp tục phối hợp cùng với sở VH-TT-DL thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong vấn đề đảm bảo cho hoạt động bảo tồn và phát huy di sản văn hóa của người Ê đê nói riêng và các DTTS nói chung diễn ra đúng với chủ trương đường lối và pháp luật của Nhà nước.

2.6 Đánh giá chung

2.6.1. Ưu điểm

Trong những năm qua công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa của người Ê đê gắn với du lịch tại Đắk Lắk đã đạt được những kết quả tốt. Hệ thống các giá trị vật thể và phi vật thể của người Ê đê được sự quan tâm của chính quyền đã có những bước chuyển biến trong việc sưu tầm, nghiên

cứu cũng như truyền dạy lại cho thế hệ sau. Từ đây một số lễ hội truyền thống được khôi phục, các lớp truyền dạy và sử dụng công chiêng được tổ chức, các nghề thủ công truyền thống được khôi phục... Nâng cao ý thức trách nhiệm của cộng đồng đối với giá trị văn hóa của dân tộc mình.

Nhận thức được tầm quan trọng của di sản văn hóa người Ê đê với phát triển du lịch của Đắk Lắk. Chính quyền nơi đây đã có những việc làm cụ thể để khai thác các giá trị văn hóa đó thành những sản phẩm phục vụ du lịch thể hiện qua việc quy hoạch, tổ chức biểu diễn, xây dựng sản phẩm du lịch mới, xây dựng mô hình hợp tác xã nghề thủ công truyền thống vừa phục vụ du lịch, quảng bá giới thiệu văn hóa của người Ê đê đến với bạn bè trong nước và quốc tế. Tạo công ăn việc làm cho đồng bào tại chỗ góp phần bảo tồn di sản văn hóa và nâng cao đời sống cho cộng đồng phát triển kinh tế xã hội ở địa phương

2.6.2. Hạn chế

Bên cạnh những thành công đã đạt được thì công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa người Ê đê gắn với phát triển du lịch Đắk Lắk vẫn còn một số hạn chế: hệ thống cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực du lịch và văn hóa công tác quy hoạch, vấn đề thương mại hóa, sự giao lưu tiếp biến văn hóa với các dân tộc khác trong tỉnh và đặc biệt ảnh hưởng của các tôn giáo đến đời sống của nhân dân, về nhận thức.

Tiểu kết

Trong thời gian qua công tác bảo tồn các giá trị văn hóa của người Ê đê và khai thác những tiềm năng đó để phát triển du lịch đã được các cấp các ngành trong tỉnh thực sự quan tâm chú trọng, bên cạnh đó sự nỗ lực cộng đồng cư dân đặc biệt là già làng, trí thức và những người con của Ê đê cũng với các tổ chức cá nhân trong tỉnh đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận: các lễ hội truyền thống được phục dựng, sưu tầm nghiên cứu văn hóa dân gian Ê đê, khôi phục các làng nghề, mở các lớp dạy công chiêng

cho thế hệ trẻ, Ngoài ra còn tổ chức các tour du lịch sinh thái cộng đồng, các lễ hội, Festival, khai thác các giá trị văn hóa người Ê đê phục vụ cho du lịch. Tuy nhiên vấn đề bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa người Ê đê gắn với phát triển du lịch trong thời gian qua vẫn còn nhiều tồn tại cần được giải quyết như: hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ cho du lịch mặc dù được sự quan tâm nhiều nhưng vẫn còn thiếu và yếu nguồn nhân lực du lịch và văn hóa chưa đáp ứng được nhu cầu ngày cao, công tác quy hoạch, khai thác các điểm du lịch gắn với giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số nói chung còn nhiều bất cập, vấn đề thương mại hóa, sự giao lưu tiếp biến văn hóa với các dân tộc khác trong tỉnh và cuối cùng là hạn chế về nhận thức. Việc tìm ra nguyên nhân và tìm ra hướng giải quyết là cần thiết cho việc phát triển du lịch của tỉnh gắn liền với công tác bảo tồn giá trị văn hóa vốn có của địa phương.

Chương 3: GIẢI PHÁP BẢO TỒN VÀ PHÁT HUY DI SẢN VĂN HÓA CỦA NGƯỜI Ê ĐÊ VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH TẠI ĐẮK LẮK

3.1. Định hướng của Đảng và Nhà nước về di sản văn hóa và du lịch

3.1.1. Chỉ đạo Trung Ương.

Thể hiện qua các văn bản sau: Quyết định số 1270/QĐ-TTg

Nghị quyết 08 của Bộ chính trị ngày 16 tháng 01 năm

Quyết định số: 2723/QĐ-BVHTTĐ ngày 03 tháng 8 năm 2016

Những quan điểm và chủ trương chính sách của Đảng là định hướng quan trọng để UBND tỉnh triển khai thực hiện tại Đắk Lắk góp phần bảo tồn và phát huy di sản văn hóa của người Ê đê cũng như khai thác để phục vụ du lịch .

3.1.2. Định hướng của Tỉnh Đắk Lắk

Thể hiện qua các văn bản chỉ đạo như: Chỉ thị 06/2012/CT-UBND, ngày 28-12-2012, Nghị quyết số 05/2016/NQ-HĐND, Chương trình số 15-CTr/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIV).

UBND tỉnh đã ban hành Chương trình số 4980/CTr-UBND về việc biểu diễn văn hóa Cồng chiêng phục vụ nhân dân và du khách năm 2017

Kế hoạch xây dựng và phát triển mô hình du lịch cộng đồng.

Ký cam kết triển khai Kế hoạch chương trình hợp tác phát triển kinh tế - xã hội của 6 tỉnh Nam Trung bộ (Lâm Đồng - Khánh Hòa - Bình Thuận - Ninh Thuận - Đắk Lắk - Phú Yên) giai đoạn 2012 - 2020, Chương trình hợp tác phát triển kinh tế- xã hội của 5 tỉnh Tây Nguyên và Phú Yên - Khánh Hòa

3.1.3. Định hướng tại các điểm nghiên cứu

Được thể hiện trong Đề án phát triển du lịch giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2025 của huyện Cư M'gar và đề án phát triển du lịch Thành phố Buôn Ma Thuột giai đoạn 2016 – 2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

3.2. Giải pháp.

3.2.1. Nhận thức

Để thực hiện được điều này chính quyền Đắk Lắk cần tăng cường công tác giáo dục bồi dưỡng cán bộ, cử cán bộ đi tập huấn, giao lưu học hỏi kinh nghiệm. Nâng cao nhận thức và giáo dục các giá trị văn hóa truyền thống cho mọi tầng lớp nhân dân. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục ý thức tự giác, nâng cao nhận thức của người dân trong việc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa truyền thống. Đưa vào chương trình giáo dục phổ thông các vấn đề về văn hóa dân tộc; giải pháp về giáo dục được coi là tiên phong và là yếu tố then chốt, quyết định đến sự phát triển bền vững của Đắk Lắk.

3.2.2. Quản lý Nhà nước

3.2.2.1. Quản lý di sản văn hóa người Ê đê tại Đắk Lắk để phục vụ du lịch

Phải tiếp tục sưu tầm, rà soát, phân loại đánh giá các di sản văn hóa của người Ê đê tại Đắk Lắk. Trong đó chú trọng đến những điểm nằm trong quy hoạch phát triển du lịch

3.2.2.2. Cơ chế chính sách

Cần hoàn thiện các cơ chế chính sách đối với công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa với phát triển du lịch. Có chính sách nghiên cứu đánh giá tổng thể để từ các chuyên gia để đưa ra những nhận định đúng đắn về di sản để có hướng phát triển đúng

Mặt khác, nhà nước cũng phải có những chính sách xử lý đúng đắn mối quan hệ giữa sự phát triển của tôn giáo và việc bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa của tộc người Ê đê ở Đắk Lắk vì tôn giáo và tâm linh là một nét đặc trưng, ảnh hưởng sâu sắc đến văn hóa của người Ê đê ở Đắk Lắk.

3.2.2.3. Tăng cường cơ sở vật chất

Quan tâm đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, nhiều tuyến đường giao thông đến các khu du lịch đã được đầu tư, nâng cấp, mở rộng; các danh lam, thắng cảnh, di tích văn hóa lịch sử được trùng tu, tôn tạo, ảnh vùng đất và người Đắk Lắk đến đông đảo bạn bè trong nước và quốc tế.

Hoàn thiện hệ thống dịch vụ du lịch, hướng dẫn, khuyến khích, đầu tư, nâng cấp và hiện đại hóa các cơ sở vật chất kỹ thuật như cơ sở lưu trú, các phương tiện vận chuyển, bán hàng... mở thêm nhiều dịch vụ và nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ du khách tham gia loại hình du lịch dựa trên giá trị văn hóa của người Ê đê.

3.2.2.4. Nguồn nhân lực

Thường xuyên bổ xung nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu ngày càng cao cho lĩnh vực văn hóa và du lịch. Coi trọng đào tạo những tài năng trẻ,

tài năng người dân tộc thiểu số. Thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ trong lĩnh vực văn hóa và du lịch.

Sử dụng nguồn nhân lực của địa phương nhằm tạo công ăn việc làm cho người dân nâng cao đời sống cho nhân dân.

3.2.2.5. Xây dựng sản phẩm đặc trưng và các tour tuyến du lịch.

Đẩy mạnh công tác bảo tồn, trùng tu di tích đúng quy cách sẽ là điều kiện tiên quyết để phát triển du lịch có chiều sâu và bền vững.

Khi tiến hành khai thác các giá trị văn hóa để phát triển du lịch, nhất thiết phải tuân theo những nguyên tắc về bảo tồn văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số, đồng thời cần phải tính đến giá trị nhiều mặt và hàm lượng văn hóa dân tộc bản địa để có thái độ và cách ứng xử phù hợp

Liên kết phát triển du lịch giữa các vùng du lịch; giữa du lịch Việt Nam với các nước trong khu vực thông qua một số chương trình cụ thể. Việc quảng bá và phát triển các chương trình này chính là phương thức phát huy có hiệu quả các giá trị di sản văn hóa ở Việt Nam.

3.2.2.6. Xây dựng chương trình xúc tiến quảng bá du lịch.

Chú trọng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá về văn hóa của người Ê đê và du lịch văn hóa dựa trên các giá trị của văn hóa Ê đê một cách chuyên nghiệp. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Trung tâm Thông tin Xúc tiến Du lịch Đắk Lắk, Hiệp hội Du lịch, các cơ quan báo chí của Trung ương và địa phương để thực hiện công tác tuyên truyền, quảng bá.

3.2.2.7. Thanh tra, kiểm tra

Công tác thanh kiểm tra phải được thực hiện thường xuyên, giúp cho việc triển khai những chiến lược, chủ trương đường lối, chính sách đảng và Nhà nước được hiệu quả nâng cao chất lượng của hoạt động quản lý.

3.2.3. Sự tự quản của cộng đồng

3.2.3.1. Vai trò của cộng đồng

Sự tham gia của cộng đồng dân cư là một yếu tố phổ biến trong xu thế phát triển du lịch được thể hiện ở nhiều mô hình của nhiều nước trên thế giới. Sự tham gia của cộng đồng trong quá trình phát triển du lịch có thể hỗ trợ và duy trì những giá trị văn hóa của địa phương, truyền thống, kiến thức, kỹ năng và tạo ra niềm tự hào về di sản cộng đồng.

Để phát huy vai trò của cộng đồng, cần phải làm rõ và gắn lợi ích của người dân khi tham gia các hoạt động bảo tồn.

3.2.4. Mô hình bảo tồn giá trị văn hóa người Ê đê gắn với du lịch

Chọn một buôn điển hình để đầu tư bảo tồn, trong đó chọn một hoặc vài ngôi nhà dài cổ hoặc nhà dài đặc trưng nhất còn lại hiện nay để đầu tư bảo tồn trọng tâm. ví dụ như ở Buôn Sah B – xã Ea Tul – Cư Mgar.

Phục dựng lại cảnh sinh hoạt hằng ngày của người Ê đê trong ngôi nhà dài thật chi tiết từ trang phục, dụng cụ sinh hoạt, cách bố trí vật dụng sinh hoạt, dựng cảnh dệt vải, đan lát... sản phẩm làm ra có thể phục vụ cho du khách.

Ban ngày ngôi nhà Dài này sẽ là nơi tiếp đón và giải quyết những nhu cầu của du khách. Buổi tối sẽ diễn ra chương trình giao lưu văn hóa công chiêng (do các nghệ nhân biểu diễn), đốt lửa trại, kể Khan... uống rượu cần, ẩm thực. Bán hoặc cho thuê trang phục truyền thống của người Ê đê. Hướng dẫn họ trải nghiệm việc đánh công chiêng và tìm hiểu về văn hóa công chiêng

Khuyến khích, đào tạo để mọi người dân trong buôn đều có thể trở thành người hướng dẫn viên chuyên nghiệp bên cạnh công việc thường ngày của họ. Ngày thường họ vẫn đi làm công việc của mình nhưng khi có nhu cầu họ sẽ trở thành người làm du lịch. Ngôi nhà của họ cũng có thể trở thành nơi trú chân của du khách (nếu khách có nhu cầu) để du khách có thể trải nghiệm cuộc sống cùng với người dân như: làm nướng rẫy, bắt cá, lấy tổ ong, đi săn...

Khuyến khích người dân tổ chức các nghi lễ truyền thống trong buôn và trong gia đình.

Kết hợp với các hãng lữ hành để lên lịch cụ thể trong năm: tháng nào ? diễn ra lễ hội gì? Để du khách cập nhật.

Nhà nước có vai trò định hướng, hướng dẫn tạo điều kiện cho các tổ chức cá nhân xây dựng mô hình này thật sự hiệu quả bằng các chính sách hỗ trợ về pháp lý và làm tốt công tác thanh kiểm tra việc thực hiện.

Tiểu kết

Trước những chủ trương của Đảng và Nhà nước trong vấn đề bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa gắn với du lịch, với những nỗ lực của mình UBND tỉnh đã có những định hướng cụ thể để triển khai những định hướng đó tại Đắk Lắk thay đổi nhận thức cũng như làm tốt công tác quy hoạch, xây dựng các sản phẩm du lịch mới với sự đầu tư rất lớn của nhà nước, kêu gọi các tổ chức doanh nghiệp trong tỉnh tham gia vào lĩnh vực trên đồng thời khuyến khích các chủ thể văn hóa bảo tồn văn hóa của dân tộc mình, hướng dẫn họ thực hiện theo đúng chủ trương chính sách của Đảng. Đó sẽ là nền tảng, cơ sở cho công tác bảo tồn các giá trị văn hóa của người Êđê gắn với phát triển du lịch ngày càng hiệu quả hơn.

Từ những định hướng trên luận văn đề xuất, tham mưu một số giải pháp về quản lý di sản gắn phát triển du lịch để các nhà quản lý hoạch định về văn hóa và du lịch có thể xây dựng được các giải pháp tháo gỡ được những tồn tại trong công tác bảo tồn các giá trị văn hóa của người Êđê gắn với phát triển du lịch.

KẾT LUẬN

Đắk Lắk là trung tâm của Tây Nguyên nơi lưu giữ những giá trị văn hóa của rất nhiều các DTTS, trong đó người Ê đê là dân tộc tại chỗ với giá trị văn hóa truyền thống của mình đã góp phần định hình nên bản sắc văn hóa đặc trưng riêng có của mảnh đất cao nguyên này so với các địa phương khác trong cả nước. Hiện nay các giá trị văn hóa ấy đã và đang có nguy cơ mai một. Nhận thức được giá trị văn hóa cũng mới nguy cơ trên trong những năm qua việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của người Ê đê đã được các cấp chính quyền hết sức quan tâm chú trọng bằng những chính sách cụ thể. Bên cạnh đó còn là ý thức bảo tồn của cư dân bản địa – chủ thể của văn hóa, sự chung tay góp sức của cộng đồng, các đơn vị, doanh nghiệp trong toàn tỉnh đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của người Ê đê nói riêng và cũng như các DTTS trong tỉnh.

Để công tác bảo tồn giá trị văn hóa người Ê đê gắn với phát triển du lịch ở Đắk Lắk thật sự hiệu quả và bền vững cần có sự phối hợp chặt chẽ nhuần nhuyễn giữa du lịch với bảo vệ môi trường, với bảo tồn, làm giàu và phát huy văn hóa thì mới có du lịch bền vững, mới có văn hóa phát triển bền vững, mới có du lịch góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội của địa phương phù hợp với định hướng chung của Nhà nước và tỉnh Đắk Lắk. Để làm được điều đó trong thời gian tới cần thực hiện một số giải pháp như Trong thời gian tới cần nâng cao nhận thức cho các cấp quản lý và mọi tầng lớp nhân dân trong toàn xã hội, rà soát quy hoạch, tăng cường quản lý Nhà nước về bảo tồn di sản văn hóa với du lịch, phát huy vai trò của cộng đồng trong việc khai thác các di sản văn hóa phục vụ du lịch đặc biệt là thường xuyên thanh kiểm tra việc triển khai các chính sách của Nhà nước.